TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 04-3-2025
V/v ly hôn,
tranh chấp quyền nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kiên Ngọc Trương.

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm An Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương T - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án thụ lý số: 269/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thanh L, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Đường Đ, khóm I, phường F, (nay là khóm I, phường C) thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Châu Hoàng T1, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường Đ, khóm I, phường F, (nay là khóm I, phường C) thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời trình bày của bà Huỳnh Thanh L trong quá trình giải quyết vụ án: Bà và ông Châu Hoàng T1 quen biết, yêu thương nhau được sự đồng ý của hai bên gia đình ông bà tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân phường F, thành phố T, số 87/2012, quyển số 01/2012, ngày 07/11/2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Châu Huỳnh Gia H, sinh ngày 22/11/2023, thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên cải nhau, do bất đồng về lối sống và tính tình hai người không hợp nhau, đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được, vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm nay. Quá trình chung sống không có tạo lập tài sản chung và không có nợ ai. Nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Bà Huỳnh Thanh L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Châu Hoàng T1; về con chung có 01 con chung tên Châu Huỳnh Gia H, sinh ngày 22/11/2013, bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bà Huỳnh Thanh L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại bản tự khai và lời trình bày của ông Châu Hoàng T1 trong quá trình giải quyết vụ án: Ông với bà Huỳnh Thanh L sau thời gian tìm hiểu thì có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường F, thành phố T, số 87/2012, quyển số 01/2012, ngày 07/11/2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Châu Huỳnh Gia H, sinh ngày 22/11/2013, thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau này thì vợ chồng có mâu thuẫn do ông ham chơi, không quan tâm vợ con, vợ chồng không quan tâm nhau. Về hôn nhân ông T1 không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L muốn hàn gắn gia đình để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con chung. Về con chung có 01 con chung tên Châu Huỳnh Gia H, sinh ngày 22/11/2013 ông T1 thống nhất giao bà L tiếp tục nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay ông Châu Hoàng T1 vắng mặt nên không có lời trình bày.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về nội dung vụ án: Bà bà L1 và ông T1 kết hôn và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp, tại phiên tòa hôm nay bà L kiên quyết ly hôn với ông T1 do mâu thuẫn giữa ông bà là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xét yêu cầu ly hôn của bà L là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L; về con chung bà L yêu cầu được nuôi dưỡng, ông T1 thống nhất giao con chung cho bà L nuôi dưỡng và con

chung có nguyện vọng được sống với mẹ bà L nên đề nghị Tòa án giao con chung tên Châu Huỳnh Gia H cho bà L được tiếp tục nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con bà L không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về tài sản chung, nợ chung bà L, ông T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về án phí buộc bà L phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Thanh L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Châu Hoàng T1 và yêu cầu giải quyết quyền nuôi con đây là tranh chấp về hôn hôn nhân gia đình và quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung. Theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Châu Hoàn T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Châu Hoàng T1.

[2] Nội dung yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thanh L và ông Châu Hoàng T1 kết hôn vào năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường F, thành phố T, số 87/2012, quyển số 01/2012, ngày 07/11/1012 nên bà L và ông T1 đã xác lập quan hệ hôn nhân theo đúng quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11của Luật hôn nhân và gia đình. Qua đơn khởi kiện, lời trình bày của bà bà L ông T1 trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa bà L, ôngThiện luôn bất đồng quan điểm vợ chồng thường xuyên cự cải, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nhiều lần hàn gắn nhưng không thành, bà L đã nhiều lần cho ông T1 cơ hội nhưng ông T1 vẫn không sửa đổi vẫn thường xuyên rượu chè không chăm lo gia đình. Tại phiên tòa hôm nay,à Liễu kiên quyết giữ yêu cầu ly hôn với ông T1. Từ những căn cứ nêu trên xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông T1 là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó bà L yêu cầu ly hôn với ông T1 là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại các Điều 55, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Việc ông T1 không đồng ý ly hôn và muốn hàn gắn gia đình để cùng nhau nuôi dạy con chung là không có căn cứ, do bà L khai không còn tình cảm và kiên quyết ly hôn đối với mâu thuân giữa bà L và ông T1 là trầm trọng thể hiện qua lời khai của bà L, ông T1 nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của ông T1.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án bà L và ông T1 thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Châu Huỳnh Gia H, sinh ngày 22/11/2013 bà L, ông T1 thống nhất giao con chung cho bà L nuôi dưỡng. Xét đây là sự tự nguyện của các đương sự và theo nguyên vọng của con chung nên giao con chung tên Châu Huỳnh Gia H cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định nhưng bà L không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thanh L và ông Châu Hoàng T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Huỳnh Thanh L và ông Châu Hoàng T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bà Huỳnh Thanh L phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35,39, 147, 227, 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thanh L.

1. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thanh L được ly hôn với ông Châu Hoàng T1.

2. Về con chung: Giao con chung tên Châu Huỳnh Gia H, sinh ngày 22/11/2013 cho bà Huỳnh Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng và theo nguyên vọng của con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định nhưng bà Huỳnh Thanh L không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thanh L và ông Châu Hoàng T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Huỳnh Thanh L và ông Châu Hoàng T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Bà Huỳnh Thanh L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Huỳnh Thanh L đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0000987 ngày 23 tháng 10 năm

2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Huỳnh Thanh L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nên không phải nộp tiếp.

6. Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Bích Lộc